TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày: 18-02-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trí Trường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Phẩm

2. Ông Lê Thành Tam

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoàng Cúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Trần An Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2024/TLST-HS, ngày 17 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 05/2025/HSST- QĐ, ngày 20 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Bé B, sinh ngày 13 tháng 11 năm 1963; tại huyện LH, tỉnh Vĩnh Long. HKTT: ấp AH, xã LA, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long. Hiện cư trú: ấp NN, xã TL, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1917 (chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1924 (chết); có chồng là Nguyễn Tấn H1, sinh năm 1964 (đã ly hôn năm 1990) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1983; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: bị cáo chưa có án tích, chưa từng bị xử lý vi phạm hành chính, chưa từng bị xử lý kỷ luật. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1965 (vắng có đơn vắng mặt)
Trú tại: ấp TB, xã TL, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.
2. Nguyễn Thanh H, sinh năm 1988 (vắng có đơn vắng mặt)
Trú tại: ấp TA xã HT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.
3. Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1974 (vắng có đơn vắng mặt)
HKTT: ấp PLB, xã PH, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.
Hiện trú tại: ấp NN, xã TL, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thấy việc mua, bán số đề và thầu số đề cho người khác có thu nhập cao, nên từ khoảng đầu tháng 08/2024, bị cáo Nguyễn Thị Bé B bắt đầu mua, bán số đề và thầu số đề cho nhiều người tại nhà của bị cáo B, thuộc ấp NN, xã TL, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Dưới hình thức bán số đề là người mua số đề nhắn tin SMS qua số thuê bao 0706436293 gắn vào điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen của bị cáo B để mua số đề. Sau đó, bị cáo B ghi các con số và số tiền vào quyển tập học sinh để ghi nhớ lại để trực tiếp trả thưởng cho người mua số đề hoặc lưu các con số đề và số tiền vào trong điện thoại để bị cáo chuyển lại cho người khác để hưởng huê hồng. Tỷ lệ mua, bán số đề là: mua bao lô 02 con, bao lô 03 con hoặc bao lô với hình thức số đá theo kết quả xổ số các đài Miền Nam thì lấy tiền 13/18 lô. Nếu mua số đầu, số đuôi các đài Miền Nam lấy 80% trên tổng số tiền mua. Tỷ lệ trả trúng thưởng như sau: Trúng số đầu, số đuôi và bao lô 02 con số tỷ lệ trúng là 1/70 (tức 1.000 đồng trúng được 70.000 đồng). Nếu trúng bao lô 03 con hoặc bao lô với hình thức số đá thì tỷ lệ trúng là 1/600, (tức 1.000 đồng trúng 600.000 đồng) theo kết quả của Miền Nam. Khi có kết quả xổ số nếu người mua trúng hoặc không trúng số đề thì trực tiếp gặp bị cáo B để nhận tiền và trả tiền mua số.

Vào khoảng 16 giờ 05 phút, ngày 18 tháng 9 năm 2024, Nguyễn Thị Bé B đang có hành vi đánh bạc (mua bán số đề) tại nhà thì bị lực lượng Công an huyện Mang Thít kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật và đồ vật thu giữ bao gồm:

01 (một) điện thoại di động Nokia 105, màu đen, bàn phím, model: TA-1010, số IMEI: 355763103935528, đã qua sử dụng, có gắn sim số thuê bao 0706.436.293;

01 (một) quyển tập học sinh có ghi các con số lô, số đề do Nguyễn Thị Bé B viết và có chữ ký xác nhận.

- 01 (một) cây viết mực màu xanh.

- Tiền Việt Nam đồng: 9.800.000 đồng, tạm giữ trên người của Nguyễn Thị Bé B.

Qua kiểm tra điện thoại di động Nokia 105, màu đen, bàn phím, model: TA-1010, số IMEI: 355763103935528, có gắn sim số thuê bao 0706.436.293 và kiểm tra quyển tập học sinh có ghi các con số lô, số đề do bị cáo Nguyễn Thị Bé B sao chép từ điện thoại Nokia 105 mà bị cáo B đã bán số đề cho những người khác. Cơ quan điều tra đã chứng minh vào ngày 18/9/2024, bị can Nguyễn Thị Bé B đã bán số đề cho những người cụ thể như sau:

* Ngày 18/9/2024, Nguyễn Thị Bé B đã bán số đề:

1. Nguyễn Ngọc C, số thuê bao: 0358129639; 0907841939. Theo kết quả xổ số các đài Miền Nam: mua bao lô các con số 29, 86, 92 của đài Đồng Nai với số tiền 270.000 đồng; mua bao lô các con số 06, 59, 60, 89, 98 của đài Sóc Trăng với số tiền 720.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 990.000 đồng.

2. Nguyễn Thanh H, số thuê bao: 0932840081. Theo kết quả xổ số các đài Miền Nam: mua bao lô các con số 17, 71, 77, 97 qua 03 đài Cần Thơ, Sóc Trăng,

Đồng Nai với số tiền 810.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 810.000 đồng.

3. Nguyễn Thị Thúy N, số thuê bao: 0823915959. Theo kết quả xổ số các đài Miền Nam: mua bao lô các con số 16, 19, 59, 65 của đài Cần Thơ với số tiền 360.000 đồng; mua bao lô các con số 19, 86 của đài Sóc Trăng với số tiền 180.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 540.000 đồng.

4. Người thanh niên tên T (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể). Theo kết quả xổ số các đài Miền Nam: mua con số đầu và số đuôi các con số 15, 18, 19, 27, 43, 63, 68, 69, 72, 84, 97, 98, 638, 827 của đài Cần Thơ với số tiền 456.000 đồng; mua bao lô các con số 18, 19, 68, 69, 97, 98 của đài Cần Thơ với số tiền 1.080.000 đồng. Mua con số đầu và số đuôi con số 32 của đài Đồng Nai với số tiền 12.000 đồng.

Mua con số đầu các con số 12, 18, 19, 68, 69, 97, 98 của đài Sóc Trăng với số tiền 375.000 đồng; mua con số đuôi các con số 11, 12, 18, 19, 23, 43, 52, 68, 69, 80, 97, 98 của đài Sóc Trăng với số tiền 145.000 đồng; mua bao lô các con số 18, 19, 68, 69, 97, 98 của đài Sóc Trăng với số tiền 1.080.000 đồng.

Mua con số đầu con số 24 qua 03 đài Cần Thơ, Sóc Trăng, Đồng Nai với số tiền 30.000 đồng; mua con số đuôi các con số 24, 68, 72, 77, 79, 83, 84 qua 03 đài Cần Thơ, Sóc Trăng, Đồng Nai với số tiền 165.000 đồng; mua bao lô các số 04, 32, 27, 28, 40, 68, 72, 82 qua 03 đài Cần Thơ, Sóc Trăng, Đồng Nai với số tiền 1.350.000 đồng.

Mua con số 65 đá con số 43 qua 03 đài Cần Thơ, Sóc Trăng, Đồng Nai với số tiền 216.000 đồng; mua con số 52 đá con số 18 của đài Sóc Trăng với số tiền 180.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 5.089.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền mà bị cáo Nguyễn Thị Bé B đã bán số đề theo kết quả xổ số các đài Miền Nam là 7.429.000 đồng.

Tại thời điểm kiểm tra và lập biên bản quả tang bị cáo Nguyễn Thị Bé B, vào lúc 16 giờ 05 phút, ngày 18/9/2024, chưa có kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh: Cần Thơ, Sóc Trang và Đồng Nai nên không xem xét đối chiếu với kết quả xổ số.

Bị cáo Nguyễn Thị Bé B khai nhận: trong thời gian mua, bán số đề, bị cáo B không có sử dụng tiền để làm vốn, trả thưởng cho người mua mà sử dụng số tiền người mua số đề trả thưởng khi người mua trúng. Bị can bán số đề không liên tục, có ngày người mua thì bán còn không có người mua thì không bán. Sau khi bán số đề cho người khác trong ngày thì bị can B chuyển lại cho một người thanh niên tên D (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), sử dụng số thuê bao 0899356414 để hưởng huê hồng hoặc giữ lại các con số đề và số tiền để trực tiếp trả thưởng cho người mua. Đến khi bị bắt thì bị can có thu lợi bất chính được số tiền là 180.000 đồng. Sau khi sự việc xảy ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã thu giữ:

01 (một) chiếc điện thoại Nokia 105, màu đen, bàn phím, model: TA-1034, số IMEI 1: 358998090612220, số IMEI 2: 358998091612229, đã qua sử dụng, bên trong không có gắn sim của Nguyễn Ngọc C.

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu MXMID, màu đen, bàn phím, model G1000, số IMEI 1: 355230521176176, số IMEI 2: 355230521176184, đã qua sử

dụng, bên trong có gắn sim số thuê bao 0823.915.959 của Nguyễn Thị Thúy N.

Ngày 21/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị Bé B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị can.

* Về tang vật và đồ vật thu giữ:

- Tiền Việt Nam đồng là 9.800.000 đồng. Cơ quan điều tra Công an huyện Mang Thít đã chứng minh đây y là tài sản của bị can Nguyễn Thị Bé B có được từ việc mua bán tạp hóa và lấy đồ về bán, không sử dụng vào mục đích mua bán số đề. Số tiền trên không có liên quan đến vụ án, tuy nhiên tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

- 01 (một) quyển tập học sinh có ghi các con số lô, số đề do bị can Nguyễn Thị Bé B viết và có chữ ký xác nhận là chứng cứ của vụ án, hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105, màu đen, bàn phím, model: TA-1010, số IMEI: 355763103935528, đã qua sử dụng, có gắn sim số thuê bao 0706.436.293;

- 01 (một) cây viết mực màu xanh; 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 105, màu đen, bàn phím, model: TA-1034, số IMEI 1: 358998090612220, số IMEI 2: 358998091612229, đã qua sử dụng, bên trong không có gắn sim;

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu MXMID, màu đen, bàn phím, model: G1000, số IMEI 1: 355230521176176, số IMEI 2: 355230521176184, đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã chứng minh là tài sản bị cáo Nguyễn Thị Bé B; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Ngọc C và Nguyễn Thị Thúy N dùng làm phương tiện để đánh bạc nên tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

* Về trách nhiệm dân sự: Vào ngày 18/9/2024 bị cáo Nguyễn Thị Bé B đã bán số đề cho Nguyễn Ngọc C và Nguyễn Thị Thúy N, Nguyễn Thanh H và người thanh niên tên T (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) với tổng số tiền 7.429.000 đồng chưa thanh toán với nhau. Nên trách nhiệm hiện nay bị cáo B phải nộp lại tiền bán, mua số đề và tiền thu lợi bất chính là 5.269.000 đồng; Nguyễn Ngọc C nộp lại số tiền mua đề là 990.000 đồng; Nguyễn Thanh H phải nộp lại số tiền mua đề là 810.000 đồng và Nguyễn Thị Thúy N phải nộp lại số tiền mua đề là 540.000 đồng. Hiện nay bị cáo B, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan C, H và N đã nộp lại xong.

Đối với Nguyễn Ngọc C và Nguyễn Thị Thúy N, Nguyễn Thanh H hành vi chưa cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với người mua, bán số đề tên T và D (không rõ họ tên, địa chỉ). Hiện nay Cơ quan điều tra chưa làm việc, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên, kết luận từ khoảng tháng 8

năm 2024, bị cáo Nguyễn Thị Bé B bắt đầu đánh bạc, bằng hình thức lợi dụng vào kết quả xổ số kiến thiết của các đài Miền Nam và Miền Bắc và Miền Trung để mua, bán số đề và thầu số đề cho người khác. B bán số đề cho nhiều người, dưới hình thức người mua số đề dùng điện thoại di động nhắn tin để mua số đề và bị cáo B sử dụng điện thoại nhắn tin trả lời lại cho các người mua đề để xác nhận. Đến khoảng 16 giờ 05 phút, ngày 18/9/2024, Nguyễn Thị Bé B đang sao chép các số lô, số đề đã cho người khác từ điện thoại qua quyển tập học sinh để ghi nhớ lại để trả thưởng, tại nhà thuộc: ấp NN, xã TL, huyện M, tỉnh Vĩnh Long, thì bị lực lượng chức năng kiểm tra và bắt quả tang. Lực lượng chức năng đã chứng minh được vào ngày 18/9/2024, bị cáo Nguyễn Thị Bé B đã mua, bán số đề theo kết quả xổ số kiến thiết Miền Nam cho nhiều người với tổng số tiền là 7.429.000 đồng một cách trái phép như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS.MT, ngày 12 tháng 12 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít truy tố bị cáo B về tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: bảo lưu quan điểm bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bé B phạm tội "Đánh bạc"; áp dụng khoản 1,3 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo B từ 09 tháng đến 01 năm cải tạo không giam giữ; miễn khấu trừ thu nhập và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu lưu giữ: 01 (một) quyển tập học sinh có ghi các con số lô, số đề do bị cáo Nguyễn Thị Bé B viết và có chữ ký xác nhận là chứng cứ của vụ án, hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Nokia 105, màu đen, bàn phím, model: TA- 1010, số IMEI: 355763103935528, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 105, màu đen, bàn phím, model: TA-1034, số IMEI 1: 358998090612220, số IMEI 2: 358998091612229, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu MXMID, màu đen, bàn phím, model: G1000, số IMEI 1: 355230521176176, số IMEI 2: 355230521176184, đã qua sử dụng; số tiền 7.609.000 đồng là tiền của bị cáo và các đối tượng dùng để đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây viết mực màu xanh, sim số thuê bao 0706.436.293, sim số thuê bao 0823.915.959. Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Thị Bé B số tiền 9.800.000 đồng. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; miễn án phí cho bị cáo B vì bị cáo là người cao tuổi.

Ý kiến của bị cáo B tại phiên tòa: Bị cáo bị bắt về tội đánh bạc là đúng; bị cáo có bán cho C, H, N một đến hai lần, còn đối tượng tên T, bị cáo chỉ bán một lần với số tiền hơn 5.000.000 đồng. Bị cáo bị truy tố, xét xử là không bị oan; bị cáo nghĩ việc mua bán số đề không lớn, không đến mức phải bị bắt; nay bị cáo rất hối hận.

Lời sau cùng bị cáo B xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Tất cả các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng từ giai đoạn phát hiện tội phạm đến điều tra, truy tố, xét xử; các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Không có khiếu nại từ phía người tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thị Thúy N có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra ông C, bà H, bà N đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đã phù hợp với lời khai của bị cáo tại hồ sơ; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án về hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền, phù hợp với các con số đề được ghi trên điện thoại của bị cáo và quyển tập học sinh có ghi con số đề và họ tên người mua; đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc". Cáo trạng số 02/CT-VKS.HMT ngày 12 tháng 12 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bé B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm; vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi pháp luật nghiêm cấm, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Do đó, việc xử lý nghiêm minh đối với bị cáo là cần thiết để lập lại trật tự chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Bé B đã khai báo về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính và tiền đánh bạc; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã lớn hơn 60 tuổi, có địa chỉ rõ ràng, có nhân thân tốt nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo; chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là đủ để bị cáo sửa chữa.

[4] Về xử lý vật chứng:

Các tài sản liên quan đến tội phạm, giá trị không đáng kể bị tịch thu tiêu hủy, cụ thể: tịch thu hủy bỏ 01 (một) cây viết mực màu xanh, sim số thuê bao 0706.436.293, sim số thuê bao 0823.915.959. Các tài sản liên lạc đến tội phạm sẽ bị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước cụ thể:

- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105, màu đen, bàn phím, model: TA-1010, số IMEI: 355763103935528, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 105, màu đen, bàn phím, model: TA-1034,

số IMEI 1: 358998090612220, số IMEI 2: 358998091612229, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu MXMID, màu đen, bàn phím, model: G1000, số IMEI 1: 355230521176176, số IMEI 2: 355230521176184.

Tịch thu lưu giữ: 01 (một) quyển tập học sinh có ghi các con số lô, số đề do bị can Nguyễn Thị Bé B viết và có chữ ký xác nhận là chứng cứ của vụ án.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Thị Bé B số tiền 9.800.000 đồng.

Đối với Nguyễn Ngọc C và Nguyễn Thị Thúy N, Nguyễn Thanh H hành vì chưa cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với người mua, bán số đề tên T và D (không rõ họ tên, địa chỉ). Hiện nay Cơ quan điều tra chưa làm việc, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Số tiền dùng để đánh bạc: bị cáo nộp 5.269.000 đồng, ông Nguyễn Ngọc C nộp 990.000 đồng; Nguyễn Thanh H nộp 810.000 đồng, Nguyễn Thị Thúy N nộp 540.000 đồng. Tổng cộng là 7.609.000 đồng là tiền do phạm tội mà có và liên quan đến tội phạm nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt bổ sung và biện pháp khấu trừ thu nhập: do bị cáo đã trên 60 tuổi và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung và biện pháp khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo B vì bị cáo là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bé B phạm tội "Đánh bạc".

1. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt Nguyễn Thị Bé B 01 năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an huyện Mang Thít nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Bé B cho UBND xã TL, huyện M, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã TL, huyện M, tỉnh Vĩnh Long trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung, không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

4. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu lưu giữ: 01 (một) quyển tập học sinh có ghi các con số lô, số đề do

bị can Nguyễn Thị Bé B viết và có chữ ký xác nhận là chứng cứ của vụ án, hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án. Tịch thu tiêu hủy một cây viết mực màu xanh, sim số thuê bao 0706.436.293, sim số thuê bao 0823.915.959.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105, màu đen, bàn phím, model: TA-1010, số IMEI: 355763103935528, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 105, màu đen, bàn phím, model: TA-1034, số IMEI 1: 358998090612220, số IMEI 2: 358998091612229, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu MXMID, màu đen, bàn phím, model: G1000, số IMEI 1: 355230521176176, số IMEI 2: 355230521176184, đã qua sử dụng.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Thị Bé B số tiền 9.800.000 đồng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 7.609.000 đồng tiền dùng để đánh bạc. Hai khoản tiền này Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mang Thít đang quản lý theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu vật chứng ngày 17/12/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mang Thít.

5. Án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo B.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày được tính kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Công an, Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND, Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã TL;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Trí Trường